

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU TÂN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 150 /QĐ-HĐQTCSTB

Tây Ninh, ngày 09 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chiến lược phát triển bền vững
Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên giai đoạn 2019 - 2024

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-HĐQTCSTB ngày 25/06/2018 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên về việc ban hành điều lệ tổ chức và hoạt động (sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Văn bản số 149/HĐQTCSTB ngày 30/8/2019 của Hội đồng quản trị Công ty CP Cao su Tân Biên về việc lấy ý kiến biểu quyết phê duyệt ban hành Chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2019 - 2024 (đã được các thành viên HĐQT cho ý kiến tán thành),

Xét Tờ trình số 858 /TTr-CSTB ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên về việc xin phê duyệt ban hành Chiến lược phát triển bền vững Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên giai đoạn 2019 – 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chiến lược phát triển bền vững Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên giai đoạn 2019 – 2024.

Điều 2. Chiến lược phát triển bền vững Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên giai đoạn 2019 – 2024 là cơ sở xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh theo tình hình thực tế mỗi năm tại công ty.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /*sg*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban KS;
- Công đoàn, ĐTN Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Bích Lợi

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên

Giai đoạn 2019 – 2024

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 150/QĐ-HĐQTCTB ngày 09 tháng 10 năm 2019
của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên)*

Phần 1. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG LÀ CON ĐƯỜNG TẮT YẾU

Phát triển bền vững là quá trình phát triển có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý và hài hoà giữa 3 mặt của sự phát triển, gồm: *phát triển kinh tế, phát triển xã hội và bảo vệ môi trường.*

Phát triển bền vững là nhu cầu cấp bách và xu thế tất yếu trong tiến trình phát triển của xã hội, đất nước, các doanh nghiệp nói chung và Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên nói riêng, với mục đích đảm bảo sản xuất phát triển ổn định; thực hiện tiến bộ, công bằng, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho người lao động; phòng chống, ngăn ngừa, xử lý, khắc phục ô nhiễm, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường, phòng chống cháy; khai thác hợp lý và sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên.

Quan điểm phát triển bền vững đã được khẳng định trong Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 25/06/1998 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, trong đó nhấn mạnh: "Bảo vệ môi trường là một nội dung cơ bản không thể tách rời trong đường lối, chủ trương và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của tất cả các cấp, các ngành, là cơ sở quan trọng bảo đảm phát triển bền vững, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước".

Phát triển bền vững là một chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước ta. Chính phủ đã ban hành Chương trình nghị sự 21 của Việt Nam (2004), Chiến lược phát triển bền vững Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 (2012) và gần đây nhất là Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững với 17 mục tiêu phát triển bền vững và 115 mục tiêu cụ thể đặt ra cho Việt Nam trong giai đoạn từ nay đến năm 2030 trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội - môi trường.

Quan điểm phát triển bền vững đã được lồng ghép xuyên suốt trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

2011 - 2015 và 2016 - 2020. Phát triển bền vững đã trở thành đường lối, quan điểm của Đảng và chính sách của Nhà nước.

Ngày 16/04/2019, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đã ban hành Quyết định số: 82/QĐ-HĐQTCSVN về việc ban hành chương trình phát triển bền vững giai đoạn 2019 – 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2019, với mục tiêu: thực hiện thành công chứng chỉ FSC và chứng chỉ quản lý rừng bền vững khác, đầu tư an sinh xã hội gắn với mục tiêu bảo vệ môi trường, trách nhiệm xã hội trên cơ sở sản xuất kinh doanh ngày càng đạt hiệu quả cao.

Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên cũng không ngoại lệ, tất yếu phải đi theo xu hướng chung của xã hội, của ngành. Đặc biệt, cây cao su là một trong những cây trồng dễ bị tổn thương do tác động của thời tiết, biến đổi khí hậu, mưa bão lớn, gió lốc làm gãy đổ cây, dịch bệnh lan rộng...gây ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển và sản lượng. Nếu sản xuất cao su không bền vững là một trong những nguyên nhân tác động tiêu cực đến môi trường. Do vậy, việc chuyển đổi sản xuất cao su theo phương thức bền vững, ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên bộ để tăng hiệu quả, đảm bảo nguồn thu nhập của cán bộ, công nhân viên và người lao động, kết hợp cải thiện sự đa dạng sinh học, tăng độ che phủ đất, giảm phát thải, tăng khả năng thích ứng với điều kiện của thời tiết, đảm bảo phát triển kinh tế gắn với trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường là sự cần thiết đối với Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

Phần 2. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN TRONG NHỮNG NĂM QUA

1. Tổng quan Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên

1. Thông tin khái quát:

- Tên Công ty (viết bằng Tiếng Việt): CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN
- Tên Công ty (viết bằng Tiếng Anh): TAN BIEN RUBBER JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ trụ sở chính : Ấp Thạnh Phú - Xã Tân Hiệp - Huyện Tân Châu - Tỉnh Tây Ninh.
- Điện thoại : (0276) 3875193 Fax: (0276) 3875307
- Email : tbrc@tabiruco.vn - Website : www.tabiruco.vn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đăng ký thay đổi lần thứ 7) số 3900242832 do sở KH&ĐT tỉnh Tây Ninh cấp ngày 29/04/2016.
- Vốn điều lệ: 879.450.000.000 đồng

2. Quá trình hình thành

Công ty cao su Tân Biên nay là Công ty CP cao su Tân Biên được thành lập ngày 20/12/1985 do sự sáp nhập giữa hai công ty cao su là : Công ty cao su Bắc Tây Ninh (thuộc UBND tỉnh Tây Ninh) và Công ty cao su Thiện Ngôn (thuộc Tổng cục Cao Su Việt Nam nay là Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam).

Từ ngày 01/01/2010 Công ty chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV cao su Tân Biên theo quyết định số 340/QĐ-HĐQTCSVN ngày 24/12/2009 của Hội đồng quản trị Tập đoàn CNCsvn. Và đến ngày 29/04/2016 Công ty chuyển đổi mô hình hoạt động từ Công ty TNHH MTV vốn 100% nhà nước làm chủ sở hữu sang hình thức Công ty Cổ phần.

Công ty CP Cao su Tân Biên là một đơn vị sản xuất nông nghiệp, đa ngành nghề, trong đó trồng, chăm sóc và chế biến cao su là lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính. Địa bàn hoạt động của Công ty nằm trên địa bàn 08 xã thuộc 2 huyện biên giới Tân Châu và Tân Biên – Tỉnh Tây Ninh.

Hiện nay, Công ty có tổng diện tích cao su là 6.147,74 ha. Trong đó có 3.549,78 ha đang trong thời kỳ khai thác mủ, 2.597,96 ha diện tích vườn cây KTCB. Nhà máy chế biến mủ cao su với công suất 16.000 tấn/ năm (trong đó 11.000 tấn mủ côm và 5.000 tấn mủ Latex).

Thực hiện chủ trương của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam, tháng 08/2007 Công ty CP Cao su Tân Biên đã thành lập công ty con là Công ty CP Cao su Tân Biên KampongThom để đầu tư cho 02 Công ty tại Vương quốc Campuchia là Công ty TNHH Phát triển Cao su Tân Biên KampongThom và Công ty TNHH Cao su Mê Kong. Tổng diện tích vườn cây cao su theo quy hoạch của hai công ty này là 14.250 ha cao su thuộc 02 tỉnh KampongThom và Preah Vihear, Vương Quốc Campuchia.

Với sự phát triển không ngừng và lớn mạnh, Công ty đã tạo nên một diện mạo góp phần thúc đẩy kinh tế trên địa bàn, địa phương phát triển.

3. Ngành nghề kinh doanh chính

Trồng trọt, khai thác chế biến và xuất khẩu sản phẩm mủ cao su thiên nhiên. Sản xuất phôi và chai PET.

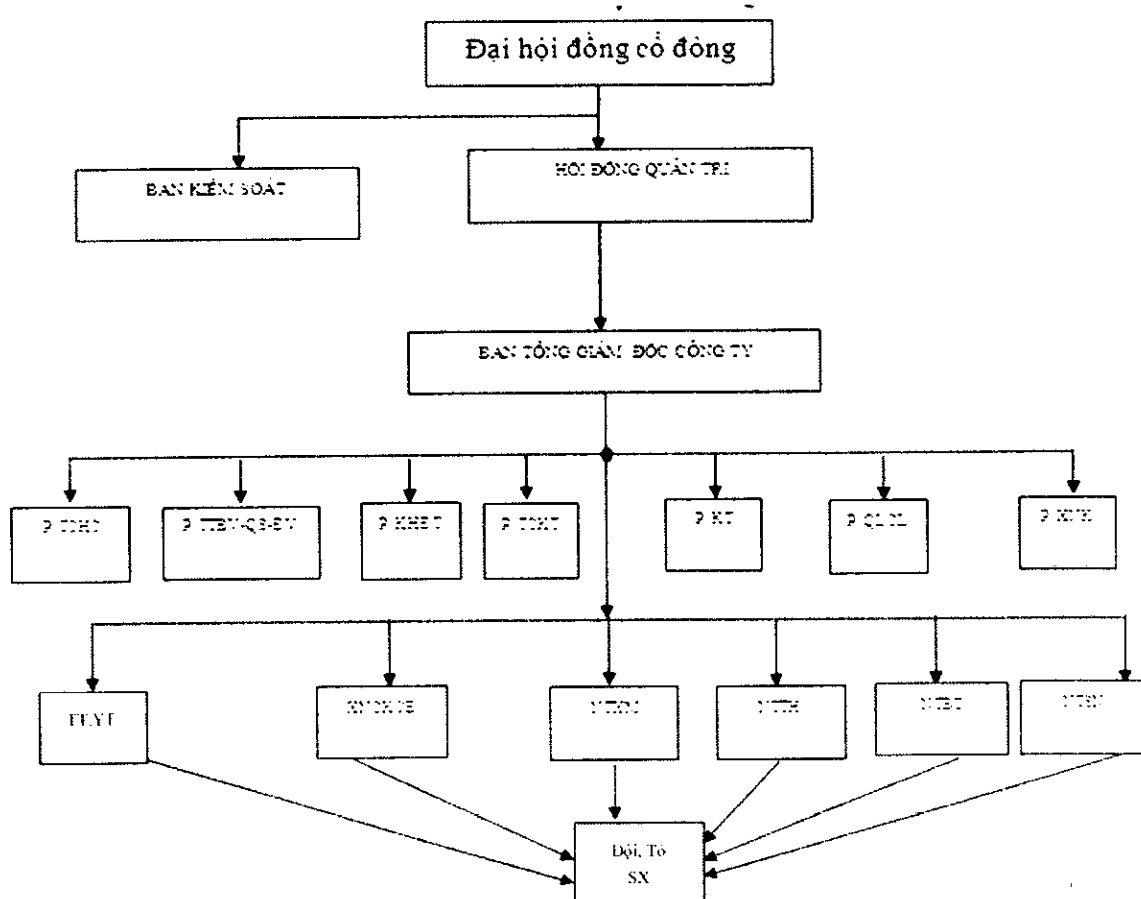
4. Cơ cấu tổ chức

Công ty hoạt động theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua, căn cứ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, dưới sự quản lý, giám sát và điều hành của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban TGD.

Các phòng ban chức năng: bao gồm 07 phòng, cụ thể: Phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kỹ thuật, Phòng Kế hoạch Đầu tư, Phòng Xuất Nhập Khẩu, Phòng Thanh tra Bảo vệ Quân sự Động viên, Phòng Quản lý Chất lượng

Các đơn vị trực thuộc: gồm 04 Nông trường: Nông trường cao su Xa Mát, Nông trường cao su Tân Hiệp, Nông trường cao su Bồ Túc, Nông trường cao su Suối Ngô; 01 Xí nghiệp cơ khí chế biến và Trung tâm Y tế Công ty.

Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty được mô tả như sau:



II. Thực trạng phát triển bền vững ở Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên trong những năm qua:

1. Thành tựu:

a. Về sản xuất kinh doanh:

Từ khi hình thành đến nay, Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên không ngừng phát triển lớn mạnh, có tốc độ tăng trưởng hàng năm tương đối ổn định, giá trị hàng hóa tạo ra tăng gấp nhiều lần, đóng góp tích cực vào ngân sách của ngành và địa phương; sản phẩm cao su của công ty đa dạng về chủng loại, chất lượng ngày càng được nâng cao, được khách hàng tin cậy; sản phẩm của công ty đã có mặt ở nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ.

Công ty đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015. Việc áp dụng hệ thống quản lý trên đã nâng cao nhận thức về chất lượng sản phẩm và công tác bảo vệ môi trường trong toàn công ty, nâng cao tinh thần trách nhiệm và kỹ năng của đội ngũ cán bộ công nhân viên; Công ty không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng nhằm thoả mãn, đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

Trong quá trình hoạt động, công ty luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2010 – 2018 luôn có lãi, thu nhập người lao động ổn định góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Công ty trú đóng.

b. Về an sinh xã hội:

Trong thời gian qua, công ty đã giải quyết nhiều việc làm cho người lao động địa phương, trong khu vực và một số nơi khác, nhất là người lao động nghèo, khó khăn. Những người được công ty tuyển dụng, giải quyết việc làm, được chăm sóc sức khỏe định kỳ hàng năm, đến nay tất cả đều có cuộc sống tốt, đời sống vật chất và tinh thần của họ ngày càng được nâng lên đáng kể, có tác động tích cực đến đời sống khu dân cư và địa phương trong vùng công ty trú đóng.

Công ty còn đầu tư nhiều cơ sở hạ tầng, công trình an sinh xã hội tại địa phương, trong khu vực dân cư, vùng canh tác như: trường học, trạm y tế, điện, hệ thống giao thông đường bộ, nhà tình nghĩa, tình thương. Nhiều người lao động và dân cư địa phương, trong khu vực được hưởng thụ lợi ích từ các công trình này.

Ngoài ra, hàng năm Công ty hỗ trợ kinh phí thực hiện công tác an sinh xã hội tại địa phương.

c. Về sử dụng tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường:

Trong những năm qua, Công ty thực hiện tốt chủ trương bảo vệ đất trồng cao su, hạn chế cày xới đất, hạn chế đốt thực bì với khối lượng lớn, tăng độ che phủ đất, duy trì thảm cỏ tự nhiên chống xói mòn đất và tăng giữ ẩm; tăng tính đa dạng sinh học và tăng cường trồng xen kết hợp tăng tính đa dạng sinh học, độ che phủ đất, sinh khối.

Bên cạnh đó, công ty lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo định kỳ, vận hành và duy trì hệ thống xử lý nước thải tại Nhà máy chế biến mủ cao su đạt cột A theo tiêu chuẩn QCVN 01:2015/BTNMT, áp dụng hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 và tổ chức thực hiện tốt việc quản lý, giám sát, xử lý chất thải theo đúng quy định của pháp luật. Việc thực hiện những vấn đề trên đã góp phần tăng cường quản lý, khai thác hợp lý và sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên; phòng ngừa, ngăn chặn ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường; phục hồi và cải thiện một cách rõ rệt chất lượng môi trường sinh thái ở khu vực và địa bàn công ty trú đóng.

2. Những tồn tại chủ yếu:

Bên cạnh những thành tựu nói trên, trong tiến trình phát triển tại Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên, thì tính bền vững của sự phát triển vẫn còn một số tồn tại chủ yếu sau đây:

a. Về sản xuất kinh doanh

Diện tích vườn cây cao su của công ty hiện nay già cỗi, có năng suất thấp nên nguồn lực phát triển còn hạn chế.

Công nghệ, dây chuyền thiết bị chế biến mủ cao su đầu tư đã lâu năm; việc áp dụng công nghệ tiên tiến, sáng kiến, sáng tạo còn thấp.

Lực lượng lao động, nhất là lao động trực tiếp khai thác trên vườn cây ngày càng khan hiếm, nguyên nhân do có sự dịch chuyển nguồn lao động từ lĩnh vực nông nghiệp sang công nghiệp theo xu thế chung.

Sản phẩm chủ yếu là sản phẩm cao su thô; phụ thuộc rất lớn vào giá cả thị trường.

Việc đầu tư cho các công trình tái tạo các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường còn hạn chế.

b. Về an sinh xã hội

An sinh xã hội tại Công ty chịu sự tác động, ảnh hưởng lớn từ môi trường xung quanh và môi trường ở địa phương như: sự gia tăng dân số, đô thị hóa, sự hình thành nhiều khu, cụm công nghiệp...việc sử dụng nguồn tài nguyên tại chỗ quá mức, thiếu kiểm soát và thải ra nhiều chất thải, chất độc nguy hại, làm nguồn tài nguyên trong khu vực bị cạn kiệt và môi trường tự nhiên bị quá tải bởi lượng chất thải lớn ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường làm việc, điều kiện sinh sống, sức khỏe của người dân địa phương và người lao động tại Công ty.

c. Về sử dụng, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường

Đa số người lao động là công nhân trực tiếp sản xuất, chiếm trên 90% trong toàn Công ty, có trình độ học vấn còn ở mức thấp, chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, trách nhiệm trong việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường. Việc triển khai thực hiện các chính sách liên quan về vấn đề này trong nhận thức người lao động còn hạn chế.

Một số đơn vị cơ sở trực thuộc chưa quan tâm đúng mức đến vấn đề sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống ô nhiễm; công tác triển khai thực hiện chưa đồng bộ, chưa triệt để, thiếu kiểm tra, giám sát, nên một số nơi chưa thực hiện tốt.

Phần 3. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN TRONG GIAI ĐOẠN 2019 – 2024

1. Mục tiêu phát triển bền vững giai đoạn 2019 – 2024 của Công ty CP cao su Tân Biên:

- Phát triển tập trung vào các ngành nghề chính có truyền thống và lợi thế; tập trung vào chuyên ngành phù hợp với năng lực sở trường, kinh nghiệm và xây dựng quy mô đủ lớn để tạo ra lợi thế cạnh tranh.

- Xây dựng Công ty phát triển bền vững, có quy mô lớn; có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hóa theo ngành nghề kinh doanh chính, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh và khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển, không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện tốt an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội trên cơ sở sản xuất kinh doanh ngày càng đạt hiệu quả cao.

2. Nguyên tắc và tiêu chí về phát triển bền vững:

2.1. Hiệu quả kinh tế cao

- Chú trọng cải thiện năng suất liên tục bằng những bộ giống mới và phù hợp theo vùng sinh thái, loại đất được cơ quan có thẩm quyền khuyến cáo khi trồng mới hoặc tái canh.

- Ưu tiên sử dụng giống có năng suất mũ và gỗ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu, chống chịu bệnh, nắng hạn, gió, mưa bão...).

- Tối ưu hóa mật độ cây trồng theo khuyến cáo của ngành cao su từ 500 – 571 cây/ha.

- Tối ưu hóa sử dụng phân bón:

- + Ưu tiên sử dụng phân hữu cơ và phân tự nhiên tại chỗ.

- + Đảm bảo phân bón cho cây trong thời kỳ kiến thiết cơ bản, đặc biệt trong 3 năm đầu sau khi trồng, giảm thiểu phân bón trong thời kỳ cây trưởng thành.

- + Sử dụng hóa chất nông nghiệp, hóa chất trong sản xuất chế biến cao su theo khuyến cáo của ngành, không sử dụng các hóa chất bị cấm.

2.2. Trách nhiệm xã hội và tuân thủ pháp luật

- Đảm bảo tính pháp lý của đất trồng cao su: chi trồng cao su trên đất được cơ quan có thẩm quyền cho phép, trong vùng quy hoạch hợp pháp, không có tranh chấp về quyền sử dụng; không trồng cao su trên đất cấm, rừng tự nhiên, rừng bảo tồn, rừng được bảo vệ theo luật pháp.

- Tăng hiệu quả sử dụng đất như: cho người lao động trồng xen canh, chăn nuôi ngắn hạn hoặc dài hạn để tăng thu nhập, đồng thời, giảm rủi ro về thị trường do giá cả biến động.

- Đảm bảo quyền lợi, an toàn, tăng năng suất và chất lượng của người lao động, bằng những hành động cụ thể như:

+ Hướng dẫn và giải thích đầy đủ cho người lao động những kỹ thuật đạt năng suất cao, an toàn lao động, tránh gây ô nhiễm, ít phát thải và đảm bảo chất lượng.

+ Có giải pháp khắc phục, xử lý nhanh các sự cố kỹ thuật, kiểm tra định kỳ máy móc, thiết bị.

+ Không sử dụng hóa chất, thiết bị, nhà xưởng...không an toàn cho người lao động.

- Tôn trọng quyền của cộng đồng và dân cư địa phương, bằng những hành động như: không sử dụng hóa chất và phân bón vượt quá quy định; không gây ô nhiễm nguồn nước và không khí; thu gom và xử lý bao bì hóa chất, phân bón sau sử dụng; không gây nguy hiểm đến sức khỏe và an toàn của cộng đồng, dân cư địa phương.

- Thực hiện tốt cam kết đảm bảo chất lượng cao su thiên nhiên, gỗ cao su: công bố các cam kết rõ ràng về chất lượng; có chính sách kiểm soát chất lượng và được chứng nhận theo tiêu chuẩn quốc gia hoặc quốc tế; thực hiện kiểm tra chất lượng tại phòng kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn quốc gia hoặc quốc tế; tham gia các tổ chức, hiệp hội để cam kết đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn có kiểm soát.

2.3. Trách nhiệm bảo vệ môi trường

- Bảo vệ đất trồng cao su: Hạn chế cày xới đất; hạn chế đốt thực bì với khối lượng lớn; tăng độ che phủ đất bằng trồng cây phủ đất hoặc duy trì thảm cỏ tự nhiên chống xói mòn đất và tăng giữ ẩm;

- Tăng tính đa dạng sinh học và tăng trữ lượng các-bon: Tăng cường trồng xen, trồng cây lấy gỗ kết hợp tăng tính đa dạng sinh học, độ che phủ đất, sinh khối và trữ lượng các-bon;

- Hỗ trợ phát triển rừng: Trồng xen hoặc trồng thuần với tỷ lệ diện tích thích hợp (tối thiểu 5% diện tích trở lên) những cây rừng bản địa hoặc cây lấy gỗ.

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường và tổ chức thực hiện: Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, quản lý, giám sát môi trường, tham vấn chính quyền địa phương và cộng đồng đối với các dự án trồng cao su, cơ sở chế biến mủ cao su theo quy định của pháp luật;

- Xử lý chất thải của dự án trồng cao su và nhà máy chế biến mủ: Tuân thủ theo quy chuẩn hoặc tiêu chuẩn quốc gia đối với việc xử lý chất thải, chất gây ô nhiễm cho môi trường không khí, nước, độ ồn tại khu vực của dự án trồng cao su và nhà máy chế biến mủ.

3. Định hướng phát triển bền vững Công ty CP cao su Tân Biên giai đoạn 2019 – 2024

3.1. Về sản xuất kinh doanh:

- Tiếp tục thực hiện thanh lý vườn cây già cỗi, năng suất thấp và trồng tái canh diện tích 1.723,2 ha giai đoạn 2019 – 2024 bằng bộ giống mới có năng suất mù và gỗ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu, chống chịu bệnh, nắng hạn, gió, mưa bão...). Đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi.

- Xây dựng kế hoạch quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm giai đoạn 2021-2025 nhằm phát huy, nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

- Phát triển trồng cây rừng bằng hình thức trồng xen hoặc trồng thuần với tỷ lệ diện tích tối thiểu 5% diện tích đang quản lý.

- Tham gia và thực hiện các chương trình chứng nhận chứng chỉ FSC theo lộ trình của Tập đoàn CN cao su Việt Nam.

- Áp dụng kỹ thuật sản xuất cao su bền vững, tiến bộ đối với tất cả các lĩnh vực, các khâu như: trồng, chăm sóc, khai thác, chế biến mù cao su ...

- Nâng cao hiệu quả sử dụng đất, hiệu quả kinh tế thông qua đa dạng cây trồng, trồng xen canh, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, canh tác tổng hợp, năng lượng sạch, điện năng lượng mặt trời...

- Dần dần thay đổi công nghệ sản xuất theo hướng sạch hơn và thân thiện với môi trường, dựa trên cơ sở sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên, giảm thiểu tối đa chất thải độc hại và khó phân hủy; tích cực ngăn ngừa và xử lý ô nhiễm công nghiệp, góp phần xây dựng nền "công nghiệp xanh"; giáo dục lối sống của cán bộ, công nhân viên, người lao động hài hòa và gần gũi với thiên nhiên.

- Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo chất lượng sản phẩm, nâng cao giá trị sản phẩm trong chuỗi cung ứng cao su thiên nhiên, nhằm đảm bảo hiệu quả kinh tế.

- Áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015, cam kết thực hiện tốt chính sách chất lượng và môi trường với phương châm "***Phục vụ tốt cho cộng đồng và tạo dựng môi trường xanh trong sản xuất***"

3.2. Tăng cường trách nhiệm xã hội

- Tuân thủ quy định về tham vấn cộng đồng đối với các dự án của công ty; tăng cường quan hệ với cộng đồng dân cư địa phương.

- Nâng cao chất lượng và cải thiện các điều kiện lao động, vệ sinh môi trường, chăm sóc sức khỏe định kỳ để người lao động được làm việc trong môi trường, sức khỏe tốt hơn.

- Tuân thủ pháp luật, thực hiện tốt chính sách về lao động - tiền lương cho người lao động theo quy định.

- Hợp tác với các doanh nghiệp ngoài nước, trong nước và địa phương xây dựng cộng đồng địa phương, khu vực phát triển bền vững.

- Hỗ trợ kinh phí thực hiện công tác an sinh xã hội tại địa phương.

3.3. Tăng cường trách nhiệm bảo vệ môi trường:

- Tuân thủ các quy định của quốc gia và quốc tế về bảo vệ môi trường.
- Nâng cao trách nhiệm của Công ty, người lao động trong việc sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường, chủ động ngăn ngừa, phòng chống và khắc phục ô nhiễm môi trường.
- Áp dụng công nghệ tiên tiến về sản xuất sạch, giảm phát thải, xử lý chất thải, kiểm soát việc sử dụng hóa chất, không gây ô nhiễm môi trường trong sản xuất; quản lý có hiệu quả chất thải rắn và chất thải nguy hại.
- Đóng góp các nguồn lực vào việc quản lý, sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường; bảo tồn đa dạng sinh học, không xâm lấn rừng, không gây hại rừng, góp phần vào phát triển bền vững trên địa bàn Công ty đóng.
- Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo định kỳ; cải tạo và duy trì hệ thống xử lý nước thải tại Nhà máy chế biến mủ cao su đạt cột A theo tiêu chuẩn QCVN 01:2015/BTNMT; áp dụng hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 và tổ chức thực hiện tốt việc quản lý, giám sát, xử lý chất thải theo đúng quy định của pháp luật.

3.4. Hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước về phát triển bền vững:

- Tìm kiếm, hợp tác, duy trì và phát triển quan hệ với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước về sản xuất, kinh doanh cao su, nghiên cứu cao su...nhằm chia sẻ, trao đổi, cập nhật thông tin thị trường, dữ liệu thống kê, chiến lược và giải pháp phát triển cao su bền vững, đào tạo cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ...
- Hợp tác sản xuất, kinh doanh với các doanh nghiệp có tiềm lực mạnh về kinh tế, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững của công ty.
- Hợp tác với các doanh nghiệp tại địa phương và trong khu vực để thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường, thúc đẩy phát triển bền vững.
- Tham gia hệ thống giải trình gỗ cao su hợp pháp.
- Tham gia các lớp tập huấn về phát triển bền vững.

Phần 4. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Ứng dụng các tiêu chuẩn, tài liệu hướng dẫn của ngành cao su về Kỹ thuật sản xuất cao su bền vững đối với việc trồng, chăm sóc, khai thác và chế biến mù cao su.

2. Dần dần áp dụng công nghệ mới, tiên bộ về sản xuất sạch, hiệu quả, có trách nhiệm với môi trường như: đảm bảo chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc gia hoặc quốc tế hoặc tiêu chuẩn cơ sở; sản xuất, quản lý và kiểm tra với quy trình ổn định theo tiêu chuẩn quốc gia hoặc tiêu chuẩn quốc tế (ISO); giảm phát thải, xử lý chất thải, kiểm soát việc sử dụng hóa chất, không gây ô nhiễm môi trường, ô nhiễm nguồn nước, không gây tác hại làm suy thoái rừng, không xâm lấn rừng, góp phần vào sự phát triển bền vững của Công ty và của địa phương.

3. Nỗ lực tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, định hướng sản xuất bền vững đã đề ra, tham gia tốt chuỗi cung ứng cao su thiên nhiên thế giới, hệ thống giải trình gỗ cao su hợp pháp, phấn đấu sớm được chứng nhận chứng chỉ phát triển bền vững và chứng chỉ FSC.

4. Quan tâm đúng mức, nâng cao trách nhiệm xã hội, trách nhiệm đối với cán bộ, công nhân viên và người lao động: đảm bảo quyền lợi hợp pháp, thu nhập và đời sống của người lao động; tôn trọng quyền và tăng cường mối quan hệ tốt với cộng đồng dân cư địa phương; tạo điều kiện cải thiện sinh kế cho người lao động và cộng đồng dân cư góp phần vào công cuộc xây dựng nông thôn mới và xóa đói giảm nghèo. Trong đó, chú trọng tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động bằng những nguồn lực sẵn có như cho người lao động nhận đất trồng xen, chăn nuôi để tăng thu nhập.

5. Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình an sinh xã hội ở Công ty và tại địa phương, khu vực dân cư, vùng canh tác như: trạm y tế, điện, hệ thống giao thông đường bộ, nhà tình nghĩa, tình thương để người lao động và dân cư địa phương, dân cư khu vực được hưởng thụ lợi ích.

6. Nâng cao vai trò hoạt động tổ chức đoàn thể, nhất là Công đoàn, có những hoạt động thiết thực nhằm thúc đẩy sự phát triển bền vững như: Đóng góp ý kiến cho những quyết sách để phát triển bền vững công ty; tham gia tích cực vào quá trình thảo luận và soạn thảo các chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển bền vững của công ty; thông qua các tổ chức đoàn thể, tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công nhân viên và người lao động về phát triển bền vững, chiến lược phát triển bền vững của công ty, trong đó chú trọng giáo dục ý thức sử dụng tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường từ việc

xây dựng, đăng ký cam kết thực hiện, phát động phong trào, tổ chức hội thi tìm hiểu, các hoạt động khác liên quan...xây dựng các tập thể, cá nhân điển hình về thực hiện phát triển bền vững và nhân rộng các điển hình đó.

7. Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các doanh nghiệp trong khu vực cùng trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và tổ chức thực hiện tốt công tác phát triển bền vững, sử dụng tiết kiệm triệt để nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ tốt môi trường.

8. Kiến nghị địa phương, ngành chính sách phù hợp về phát triển bền vững như: chính sách đất đai, sử dụng tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, phát triển rừng, cao su...định hướng quá trình đô thị hóa, di dân, sự phân bố khu dân cư và lực lượng lao động hợp lý theo vùng, đảm bảo sự phát triển mang tính bền vững.

Phần 5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Để tổ chức thực hiện thành công chiến lược phát triển bền vững Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên giai đoạn 2019 – 2024. Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên giao Tổng Giám đốc Công ty triển khai chiến lược đến các đơn vị trực thuộc, đoàn thể và cán bộ, công nhân viên, người lao động nắm bắt, hưởng ứng, tham gia và thực hiện tốt.

2. Định kỳ hàng năm, Công ty và các đơn vị trực thuộc, tổ chức đoàn thể báo cáo sơ kết, tổng kết, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong việc thực hiện chiến lược phát triển bền vững của công ty.

3. Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo Phòng Xuất nhập khẩu Công ty theo dõi, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện; tổng hợp đề xuất, kiến nghị, những khó khăn, vướng mắc liên quan, báo cáo kịp thời Hội đồng Quản trị có hướng giải quyết./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Thị Bích Lợi